

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

Số: /SXĐ-QLHĐ&VLXD
V/v thông báo kết quả thẩm định
Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây
dựng công trình: nhà ở (643 căn)
thuộc dự án Khu đô thị Aqua
Riverside City

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát

Sở Xây dựng nhận được hồ sơ kèm theo Tờ trình số 28/2026-CV-LHP2 ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: nhà ở (643 căn) thuộc dự án Khu đô thị Aqua Riverside City, tại phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số H19.14-260709-170003, nhận ngày 09 tháng 7 năm 2026, hẹn trả kết quả ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Xây dựng.

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 144/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng.

Sau khi xem xét, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: nhà ở (643 căn) thuộc dự án Khu đô thị Aqua

Riverside City, tại phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN.

1. Tên dự án: Khu đô thị Aqua Riverside City.

Tên công trình thẩm định: Nhà ở 643 căn.

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm A.
- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.
- Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: 50 năm.

3. Mã định danh: 75211800712

4. Quy mô đầu tư xây dựng: 643 căn nhà ở thuộc phạm vi số 10 theo điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Aquacity được phê duyệt tại Quyết định số 3876/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Biên Hòa.

5. Người quyết định đầu tư: Ông Ngô Hồng Hải - Chức vụ: Giám đốc điều hành dự án Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát.

6. Tên cơ quan chuẩn bị dự án và các thông tin để liên hệ:

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát.
- Địa chỉ: Khu đô thị Aqua Riverside City, khu phố 5, phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai.

7. Địa điểm xây dựng dự án; vị trí xây dựng công trình trình thẩm định; diện tích sử dụng đất của dự án:

- Địa điểm xây dựng dự án: phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai.
- Vị trí xây dựng: Khu đô thị Aqua Riverside City, khu phố 5, phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai.
- Diện tích khu đất xây dựng: 76,75 ha.

8. Tổng mức đầu tư của dự án (*theo Tờ trình số 28/2026-CV-LHP2 ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát*): 1.030.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn không trăm ba mươi tỷ đồng*).

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn khác.

10. Thời gian thực hiện dự án; phân kỳ đầu tư; thời hạn hoạt động của dự án:

- Giai đoạn 1 (2019-2026): Thực hiện các công tác chuẩn bị đầu tư dự án, đầu tư xây dựng công trình nhà, công trình hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh bất động sản và bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

- Giai đoạn 2 (2026-2030): Tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng công trình nhà, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, kinh doanh bất động sản và bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

11. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng: Theo danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn đề

xuất áp dụng kèm theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi.

12. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế kiến trúc A8 Studio.

13. Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH MTV Kỹ thuật Xây dựng Việt Nam (Vinacoring).

14. Nhà thầu khảo sát xây dựng:

- Khảo sát địa chất: Phân viện Khoa học công nghệ Xây dựng miền Nam (IBST).
- Khảo sát địa hình: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng, địa kỹ thuật và môi trường (COGECO).

15. Tổng quan dự án:

Khu đô thị Aqua Riverside City có quy mô khoảng 76,75 ha tại phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai; được UBND tỉnh Đồng Nai chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3550/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 và điều chỉnh lần thứ nhất tại Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025.

Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Aquacity tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai được UBND thành phố Biên Hòa phê duyệt điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 3876/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai đã thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án Khu đô thị Aqua Riverside City tại Văn bản số 3024/SXD-QLHD&VLXD ngày 27 tháng 3 năm 2026 (đối với các vị trí điều chỉnh số 4, 10 và 11 theo điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500).

Tại Tờ trình số 28/2026-CV-LHP2 ngày 01 tháng 7 năm 2026, Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát đề nghị thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình nhà ở (643 căn) thuộc phạm vi vị trí số 10 theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt điều chỉnh.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH.

1. Văn bản pháp lý.

1.1. Pháp lý về đầu tư.

- Quyết định chủ trương đầu tư số 3550/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Đồng Nai (cấp lần đầu) về việc chấp thuận nhà đầu tư Công ty TNHH đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát thực hiện dự án đầu tư Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, quy mô dự án khoảng 76,75ha trong dự án Aqua Dona theo quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 20 tháng 2 năm 2012 và đính chính Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2012.

- Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh lần thứ nhất).

1.2. Pháp lý về quy hoạch.

** Quy hoạch chi tiết.*

- Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Aquacity tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa (quy mô khoảng 305ha; chủ đầu tư Công ty Cổ phần Thành phố Aqua);

- Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc đính chính Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Aquacity tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Quyết định số 3876/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Biên Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Aquacity tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

** Quy hoạch phân khu.*

- Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 12 tháng 09 năm 2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 Phân khu C4 của quy hoạch chung thành phố Biên Hòa tại xã Long Hưng và Tam Phước, thành phố Biên Hòa.

- Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 29 tháng 05 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 phân khu C4 theo quy hoạch chung thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tại xã Long Hưng và một phần phường Tam Phước.

** Quy hoạch chung.*

- Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2014 của UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung tỷ lệ 1/10.000 thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Quyết định số 3479/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung tỷ lệ 1/10.000 thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

1.3. Pháp lý về đất đai.

- Quyết định số 2611/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2009 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc cho Công ty Cổ phần Thành phố Aqua thuê đất để xây dựng Khu đô thị, thương mại dịch vụ theo quy hoạch (đợt 1) tại xã Long Hưng, huyện Long Thành.

- Quyết định số 3498/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2009 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc cho Công ty Cổ phần Thành phố Aqua thuê đất để xây dựng Khu đô thị, thương mại dịch vụ theo quy hoạch (đợt 2) tại xã Long Hưng, huyện Long Thành.

- Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất ghi tại Điều 1 Quyết định số 2611/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2009 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất ghi tại Điều 1 Quyết định số 3498/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2009 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh hình thức sử dụng đất ghi tại Điều 1 Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh hình thức sử dụng đất ghi tại Điều 1 Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Trích lục và biên vẽ khu đất Bản đồ địa chính số 5759/2019, tỷ lệ 1/2.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện và ký kiểm tra ngày 23 tháng 7 năm 2019.

- Quyết định số 2591/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2020 của UBND Tỉnh Đồng Nai về việc thu hồi đất của Công ty TNHH thành phố Aqua và giao cho Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông, cây xanh, mặt nước thuộc một phần dự án Khu đô thị Aqua City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Trích lục và biên vẽ bản đồ địa chính khu đất số 10338/2025 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện và ký kiểm tra ngày 16 tháng 12 năm 2025.

- Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 30 tháng 1 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh diện tích giao đất ghi tại điều 1 Quyết định số 2591/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Đồng Nai.

1.4. Pháp lý về môi trường.

- Quyết định số 3343/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Aqua Riverside tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai” của Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát.

- Quyết định số 02/QĐ-SNNMT ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Aqua Riverside City” tại phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai của Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát.

1.5. Pháp lý về đấu nối.

- Văn bản thỏa thuận đấu nối ngày 05 tháng 11 năm 2019 giữa Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai và Liên hiệp Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp Đồng Nai.

- Văn bản thỏa thuận đấu nối ngày 21 tháng 12 năm 2019 giữa Công ty TNHH Thành phố Aqua và Liên hiệp Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp Đồng Nai;

- Văn bản số 381/CN-KT ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Công ty TNHH Đầu tư bất động sản Long Hưng Phát về việc thỏa thuận đấu nối nguồn cấp nước Dự án Khu đô thị Aqua Riverside City (diện tích 81ha).

- Văn bản số 1078/UBND-KTHTĐT ngày 03 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Long Hưng về việc thỏa thuận đầu nối thoát nước mưa và thoát nước thải dự án Khu đô thị Aqua Riverside City tại phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai.

1.6. Pháp lý khác có liên quan.

- Tờ trình số 28/2026-CV-LHP2 ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát.

- Văn bản số 3622/SXD-QLXD ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai về việc thông báo thẩm định thiết kế cơ sở hệ thống đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật (san nền, thoát nước, cây xanh vỉa hè) giai đoạn 2, quy mô khoảng 81 ha của Dự án Aqua Dona tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Văn bản số 749/SXD-QLXD ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai về việc thông báo thẩm định thiết kế cơ sở bổ sung hệ thống đường giao thông số 1 (45m); đường số 2 (33m) và hạ tầng kỹ thuật gồm: cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc của dự án Aqua City và hệ thống cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, thoát nước mưa, thoát nước thải của dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Văn bản số 635/SXD-QLXD ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai về việc thông báo thẩm định thiết kế cơ sở bổ sung các công trình gồm: cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, công viên cây xanh và bể xử lý nước thải của dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Giấy chứng nhận số 53/TD-PCCC ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Đồng Nai về thẩm duyệt thiết kế về PCCC hạ tầng kỹ thuật Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Văn bản số 1642/SXD-QLXD ngày 07 tháng 4 năm 2020 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công xây dựng đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật (san nền, cấp nước, thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, công viên cây xanh, trạm xử lý nước thải) của dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Văn bản số 3313/SXD-QLXD ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công xây dựng đường giao thông số 1 (45m); đường số 2 (33m) và hạ tầng kỹ thuật gồm: cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, cây xanh vỉa hè của dự án Aqua City và dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Giấy phép xây dựng số 74/GPXD ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty TNHH Đầu tư bất động sản Long Hưng Phát được phép xây dựng các công trình đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Văn bản số 2169/SXD-QLXD ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở Kè bờ tiếp giáp sông, rạch hiện hữu của Dự án Aqua

Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Văn bản số 5039/SXD-QLXD ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở đối với hạng mục Nhà ở riêng lẻ và Cầu lạc bộ thuộc Khu 2 và Khu 4 của Dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Giấy phép xây dựng số 75/GPXD ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty TNHH Đầu tư bất động sản Long Hưng Phát và Công ty TNHH Thành phố Aqua được phép xây dựng các công trình đường giao thông số 1 (45m); đường số 2 (33m) và hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, cây xanh vỉa hè) thuộc dự án Aqua City và dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Văn bản số 5453/SXD-QLXD ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và rà soát điều kiện miễn giấy phép xây dựng Kè bờ tiếp giáp sông, rạch hiện hữu của Dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Văn bản số 5767/SXD-QLCLXD ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai về việc thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng hạng mục công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa (kèm theo Biên bản kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng số 150/BBKT ngày 15 tháng 10 năm 2020 giữa Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai và Công ty TNHH Đầu tư bất động sản Long Hưng Phát).

- Văn bản số 5854/SXD-QLXD ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở đối với hạng mục Nhà văn hóa - thể thao thuộc Khu 2 của Dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

- Văn bản số 1580/UBND-KTHTĐT ngày 25 tháng 11 năm 2025 của UBND phường Long Hưng về việc báo cáo tồn tại, vướng mắc các dự án thuộc Tập đoàn Novaland tại phường Long Hưng.

2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng:

- Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi lập năm 2025.
- Thuyết minh thiết kế cơ sở và các bản vẽ thiết kế cơ sở lập năm 2025.
- Báo cáo khảo sát địa chất thực hiện năm 2020.
- Báo cáo khảo sát địa hình thực hiện năm 2020.

3. Báo cáo kết quả thẩm tra:

Báo cáo thẩm tra số 126/2025/TVTT-VCR ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty TNHH MTV Kỹ thuật Xây dựng Việt Nam (Vinacoring).

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH.

1. Tổng quan chung dự án.

Dự án Khu đô thị Aqua Riverside City có quy mô khoảng 76,75 ha tại phường

Long Hưng, thành phố Đồng Nai; được UBND tỉnh Đồng Nai chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3550/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 và điều chỉnh lần thứ nhất tại Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025. Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 của dự án được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 20 tháng 2 năm 2012 và được UBND thành phố Biên Hòa phê duyệt điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 3876/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025, với một số chỉ tiêu như sau:

Stt	Nội dung	Diện tích (m²)	Tỷ lệ (%)
I	Đất ở	335.265,6	43.7%
	Nhà ở xã hội	7.222,3	
	Nhà liên kế phố	52.859,0	
	Nhà liên kế sân vườn	135.854,4	
	Biệt thự song lập	78.554,3	
	Biệt thự đơn lập	60.775,7	
II	Đất công trình công cộng, TMDV	64.420,7	8.4%
	Đất giáo dục	32.561,0	
	Đất văn hóa	6.737,5	
	Đất hành chính	7.332,0	
	Đất TMDV	17.790,2	
III	Đất cây xanh, TDTT	134.537,7	17.5%
	Cây xanh khu ở	50.401,0	
	Cây xanh bờ sông	66.651,4	
	Mặt nước	17.485,3	
IV	Đất giao thông	227.421,0	29.6%
V	Đất HTKT	5.887,6	0.8%
	Tổng cộng	767.532,6	100.0%

2. Nội dung hồ sơ trình thẩm định.

Theo hồ sơ trình thẩm định, dự án Khu đô thị Aqua Riverside City có 1.777 căn nhà ở riêng lẻ; trong đó Sở Xây dựng đã thẩm định 620 căn. Chủ đầu tư tiếp tục trình thẩm định công trình nhà ở (643 căn) thuộc phạm vi vị trí số 10 theo điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Aquacity được phê duyệt tại Quyết định số 3876/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Biên Hòa, cụ thể như sau:

Loại hình	Số căn theo QHCT	Số căn đã thẩm định	Số căn trình thẩm định	Số căn còn lại
Nhà liên kế phố	353	45	0	308
Nhà liên kế có sân vườn	879	396	277	206
Biệt thự song lập	371	96	275	0
Biệt thự đơn lập	174	83	91	0
Tổng nhà ở riêng lẻ	1.777	620	643	514

Bao gồm 04 loại hình:

- Nhà ở liên kế có sân vườn: gồm 41 mẫu bố trí trên 06 lô đất.

- Biệt thự song lập: gồm 25 mẫu bố trí trên 08 lô đất.
- Biệt thự song lập thương mại: gồm 02 mẫu bố trí trên 02 lô đất.
- Biệt thự đơn lập: gồm 09 mẫu bố trí trên 08 lô đất.

Trong đó:

Loại hình	Số căn	DT đất (m ²)	GFA (m ²)
Nhà ở liên kế có sân vườn	277	35.481,9	60.691,1
Biệt thự song lập	246	51.549,4	67.101,0
Biệt thự song lập thương mại	29	5.946,2	7.917,0
Biệt thự đơn lập	91	33.660,6	28.558,7
Tổng	643	126.638,1	164.267,8

3. Quy mô và giải pháp thiết kế:

3.1. Nhà ở liên kế có sân vườn.

Bao gồm 277 căn tại 06 lô đất: T26-01 (22 căn); T26-02 (22 căn); T26-03 (47 căn); T27-02 (76 căn); T27-03 (76 căn); T27-04 (34 căn). Diện tích đất khoảng 35.481,9 m², diện tích mỗi lô từ 120,0 m² đến 217,1 m²; mật độ xây dựng tối đa 70,3 %; tầng cao xây dựng: 03 tầng. Công năng dự kiến như sau:

- Tầng 1: bố trí không gian kinh doanh, kho, vệ sinh, cầu thang, hành lang, sân trước, sân sau.

- Tầng 2: bố trí không gian phòng khách, khu bếp, phòng ăn, phòng ngủ, vệ sinh, cầu thang, hành lang, ban công.

- Tầng 3: bố trí phòng ngủ, vệ sinh, thang, hành lang.

(Quy mô tổng hợp mẫu nhà theo Phụ lục I đính kèm).

3.2. Nhà ở biệt thự song lập.

Bao gồm 246 căn tại các lô đất: SV6-01 (23 căn); SV6-02 (15 căn); SV6-03 (8 căn); SV6-04 (46 căn); SV7-01 (48 căn); SV7-02 (48 căn); SV7-03 (13 căn); SV7-04 (45 căn). Diện tích đất khoảng 51.549,4 m²; diện tích mỗi lô từ 187,9 m² đến 343,3 m²; mật độ xây dựng tối đa 53,6 %; tầng cao xây dựng 03 tầng. Công năng dự kiến như sau:

- Tầng 1: bố trí không gian phòng khách, khu bếp, phòng ăn, phòng gia nhân, khu giặt, kho, vệ sinh, cầu thang, hành lang, sân trước, sân sau.

- Tầng 2: bố trí không gian sinh hoạt chung, phòng ngủ, vệ sinh, cầu thang, hành lang, ban công.

- Tầng 3: bố trí không gian phòng đa năng, phòng ngủ, sân thượng, vệ sinh, thang, hành lang.

(Quy mô tổng hợp mẫu nhà theo Phụ lục II đính kèm).

3.3. Nhà ở biệt thự song lập thương mại.

Bao gồm 29 căn tại các lô đất: SV6-01 (14 căn); SV6-02 (15 căn). Diện tích đất khoảng 5.946,2 m²; diện tích mỗi lô từ 202,9 m² đến 219,8 m²; mật độ xây dựng tối đa 49,9 %; tầng cao xây dựng 03 tầng. Công năng dự kiến như sau:

- Tầng 1: bố trí không gian kinh doanh, kho, vệ sinh, cầu thang, hành lang, sân trước, sân sau.

- Tầng 2: bố trí không gian sinh hoạt chung, phòng ngủ, vệ sinh, cầu thang, hành lang, ban công.

- Tầng 3: bố trí không gian phòng đa năng, phòng ngủ, sân thượng, vệ sinh, thang, hành lang.

(Quy mô tổng hợp mẫu nhà theo Phụ lục III đính kèm).

3.4. Nhà ở biệt thự đơn lập.

Bao gồm 91 căn tại các lô đất: GV6-04 (15 căn); GV7-08 (17 căn); GV7-09 (12 căn); GV7-12 (8 căn); GV7-13 (8 căn); GV7-14 (8 căn); GV7-15 (16 căn); GV7-16 (7 căn). Diện tích đất khoảng 33.660,6 m²; diện tích mỗi lô từ 290,8 m² đến 726,3 m²; mật độ xây dựng tối đa 37,6 %; tầng cao xây dựng 03 tầng. Công năng dự kiến như sau:

- Tầng 1: bố trí phòng khách, khu bếp, phòng ăn, phòng gia nhân, khu giặt, kho, vệ sinh, cầu thang, hành lang, sân trước và sân sau.

- Tầng 2: bố trí không gian sinh hoạt chung, phòng ngủ, vệ sinh, cầu thang, hành lang và ban công.

- Tầng 3: bố trí phòng đa năng, phòng ngủ, sân thượng, vệ sinh, cầu thang và hành lang.

(Quy mô tổng hợp mẫu nhà theo Phụ lục IV đính kèm).

4. Giải pháp thiết kế chung:

Công trình nhà ở (643 căn) có giải pháp thiết kế chung như sau: móng cọc bê tông cốt thép dự ứng lực D300 và D350; giữa hai nhà sử dụng móng chung, cột riêng; hệ khung, cột, dầm, sàn, sàn kỹ thuật, sân và ban công bằng bê tông cốt thép; mái dốc kèo thép lợp ngói; lan can ban công bằng sắt; tường bao che sơn hoàn thiện mặt ngoài; bậc cầu thang, bậc tam cấp xây gạch; hệ thống cửa đi, cửa sổ bao che ngoài nhà bằng khung nhôm kính; hệ thống cấp điện, cấp thoát nước được đầu tư xây dựng đồng bộ.

IV. PHẠM VI VÀ NGUYÊN TẮC THẨM ĐỊNH.

1. Phạm vi thẩm định.

Trên cơ sở Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và hồ sơ trình thẩm định, Sở Xây dựng thẩm định các nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và Điều 38 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP; không xem xét, đánh giá các nội dung khác ngoài phạm vi quy định này.

2. Nguyên tắc thẩm định.

- Nguyên tắc thẩm định được thực hiện theo Điều 7 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

- Sở Xây dựng thực hiện thẩm định các nội dung theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP và không thay thế chức năng, nhiệm vụ thẩm định của chủ đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Kết quả thẩm định kế thừa các văn bản đã được cơ quan, người có thẩm quyền chấp thuận, thẩm định hoặc phê duyệt trong phạm vi còn hiệu lực và có liên quan đến hồ sơ. Cơ quan chuyên môn về xây dựng chịu trách nhiệm đối với nội dung thẩm định thuộc thẩm quyền; chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan chịu trách nhiệm đối với tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ và việc thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ và các văn bản gửi thẩm định.

V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH.

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng; điều kiện năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia dự án.

1.1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng.

Chủ đầu tư đã tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng theo khoản 1 Điều 23 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi được lập theo Điều 24 của Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, Điều 29 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

1.2. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập thiết kế xây dựng.

Thiết kế xây dựng tại Báo cáo nghiên cứu khả thi (thiết kế cơ sở) bao gồm các nội dung theo quy định tại khoản 11 Điều 3 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và Điều 20 của Nghị định số 217/2026/NĐ-CP; thể hiện các thông số kỹ thuật chủ yếu về vị trí, quy mô, giải pháp kiến trúc, kết cấu, công nghệ, thiết bị, kết nối hạ tầng và các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm sự đồng bộ và tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng.

1.3. Điều kiện năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia dự án.

- Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi kèm theo Tờ trình số 28/2026-CV-LHP2 ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát có kê khai mã số chứng chỉ hành nghề của các cá nhân tham gia lập Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 40 và khoản 5 Điều 88 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, chủ đầu tư có nghĩa vụ lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng, khảo sát xây dựng có kinh nghiệm, năng lực theo quy định; đồng thời chịu trách nhiệm về việc lựa chọn tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng do mình lựa chọn.

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch làm cơ sở lập dự án.

Thiết kế cơ sở phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 3876/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Biên Hòa.

- Về chỉ tiêu sử dụng đất:

Nội dung	Theo QHCT	Theo TKCS	Đánh giá
Nhà ở liên kế có sân vườn (m ²)	35.481,9	35.481,9	<i>Phù hợp</i>
Biệt thự song lập (m ²)	57.495,6	57.495,6	<i>Phù hợp</i>

Biệt thự đơn lập (m ²)	33.660,6	33.660,6	<i>Phù hợp</i>
Tổng	126.638,1	126.638,1	<i>Phù hợp</i>

Về chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật:

Nội dung	Theo QHCT	Theo TKCS	Đánh giá
Nhóm 277 căn nhà ở liên kế có sân vườn			
Mật độ xây dựng (%)	52,7 - 84,6	39,5 - 70,3	<i>Phù hợp</i>
Số tầng cao công trình (tầng)	3	3	<i>Phù hợp</i>
Chiều cao (m)	Không quy định	15,0 - 17,5	<i>Phù hợp</i>
Nhóm 275 căn biệt thự song lập			
Mật độ xây dựng (%)	52,7 - 84,6	29,3 - 53,6	<i>Phù hợp</i>
Số tầng cao công trình (tầng)	3	3	<i>Phù hợp</i>
Chiều cao (m)	Không quy định	11,9 - 13,0	<i>Phù hợp</i>
Nhóm 91 căn biệt thự đơn lập			
Mật độ xây dựng (%)	52,7 - 84,6	20,0 - 37,6	<i>Phù hợp</i>
Số tầng cao công trình (tầng)	3	3	<i>Phù hợp</i>
Chiều cao (m)	Không quy định	12,0 - 13,5	<i>Phù hợp</i>

* Mật độ xây dựng thuần tối đa của từng lô đất xây dựng nhà ở riêng lẻ được đối chiếu theo diện tích lô đất và QCVN 01:2021/BXD.

3. Khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật khu vực.

Theo hồ sơ thiết kế, các công trình nhà ở (643 căn) được đề xuất kết nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của dự án Khu đô thị Aqua Riverside City trên cơ sở các văn bản sau:

- Văn bản thỏa thuận đầu nối ngày 05 tháng 11 năm 2019 giữa Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai và Liên hiệp Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp Đồng Nai;

- Văn bản thỏa thuận đầu nối ngày 21 tháng 12 năm 2019 giữa Công ty TNHH Thành phố Aqua và Liên hiệp Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp Đồng Nai;

- Văn bản số 381/CN-KT ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Công ty TNHH Đầu tư bất động sản Long Hưng Phát về việc thỏa thuận đầu nối nguồn cấp nước Dự án Khu đô thị Aqua Riverside City (diện tích 81ha);

- Văn bản số 1078/UBND-KTHTĐT ngày 03 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Long Hưng về việc Thỏa thuận đầu nối thoát nước mưa và thoát nước thải dự án Khu đô thị Aqua Riverside City tại phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai.

Chủ đầu tư có trách nhiệm rà soát hiệu lực, phạm vi và thông số của các văn bản đầu nối; tổ chức đầu tư xây dựng, nghiệm thu và bàn giao các công trình hạ tầng theo quy định, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật của dự án được hoàn thiện và kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng khu vực trước khi đưa công trình vào sử dụng.

4. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và việc áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; các yếu tố bảo đảm an toàn xây

dựng của thiết kế xây dựng; đánh giá giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (nếu có).

4.1. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và việc áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật:

- Giải pháp thiết kế cơ sở trong hồ sơ trình thẩm định cơ bản tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong quá trình đầu tư xây dựng phải tuân thủ Điều 7 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; việc áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài phải tuân thủ khoản 2 Điều 9 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

- Hồ sơ trình thẩm định đã đề xuất danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho dự án. Khi xem xét chấp thuận danh mục này, người quyết định đầu tư chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật phiên bản mới (nếu có), bảo đảm tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành. Nội dung chấp thuận được thể hiện trong quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hoặc bằng văn bản chấp thuận riêng.

4.2. Các yếu tố bảo đảm an toàn xây dựng của thiết kế xây dựng.

Giải pháp thiết kế cơ sở công trình nhà ở (643 căn) thuộc dự án Khu đô thị Aqua Riverside City được đơn vị tư vấn thiết kế đề xuất và được Công ty TNHH MTV Kỹ thuật Xây dựng Việt Nam (Vinacoring) thẩm tra, kết luận bảo đảm an toàn xây dựng tại Báo cáo thẩm tra số 126/2025/TVTT-VCR ngày 31 tháng 12 năm 2025.

4.3. Đánh giá giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Công trình nhà ở (643 căn) thuộc dự án Khu đô thị Aqua Riverside City không thuộc danh mục công trình phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; chủ đầu tư vẫn phải tổ chức thực hiện đầy đủ trách nhiệm về phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

- Theo điểm b khoản 4 Điều 38 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP, Sở Xây dựng kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ thiết kế xây dựng về giải pháp phòng cháy và chữa cháy; kiểm tra việc đáp ứng yêu cầu tương ứng trên cơ sở nội dung do tư vấn thiết kế đề xuất và tư vấn thẩm tra xác nhận.

- Theo Mục V.1 Báo cáo thẩm tra số 126/2025/TVTT-VCR ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty TNHH MTV Kỹ thuật Xây dựng Việt Nam (Vinacoring), tư vấn thẩm tra xác nhận giải pháp thiết kế đáp ứng yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy. Chủ đầu tư tiếp tục thực hiện trách nhiệm theo khoản 4 Điều 29 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong các bước tiếp theo.

5. Nội dung khác.

5.1. Về thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, chủ đầu tư thực hiện thẩm định, kiểm soát và phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt.

5.2. Về Giấy phép xây dựng.

- Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 43 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, công trình xây dựng thuộc dự án đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh và đã được phê duyệt theo quy định thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng.

- Theo đó, các công trình nhà ở (643 căn) thuộc phạm vi thẩm định tại văn bản này chỉ thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng sau khi Báo cáo nghiên cứu khả thi được người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; chủ đầu tư có trách nhiệm thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt.

- Việc miễn giấy phép không thay thế điều kiện khởi công theo Điều 48 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.

1. Kết luận.

- Trong phạm vi thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình nhà ở (643 căn) thuộc dự án Khu đô thị Aqua Riverside City cơ bản đáp ứng yêu cầu thẩm định. Người quyết định đầu tư xem xét phê duyệt sau khi chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hoàn thiện, chịu trách nhiệm đối với các nội dung nêu tại Mục V của Thông báo này và bảo đảm các nội dung thẩm định theo khoản 4 Điều 26 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 cùng quy định của pháp luật có liên quan.

- Chủ đầu tư chỉ được sử dụng đất để xây dựng công trình và triển khai dự án khi đã hoàn thành các thủ tục về đất đai, môi trường, xây dựng và các thủ tục khác có liên quan; chấp hành quy định của cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng công trình, bảo vệ môi trường, an toàn phòng, chống cháy, nổ.

- Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung công việc do mình thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp có sự khác nhau giữa thuyết minh, bản vẽ và Thông báo kết quả thẩm định, chủ đầu tư phải kịp thời báo cáo Sở Xây dựng để xem xét, có ý kiến hoặc điều chỉnh kết quả thẩm định khi cần thiết.

2. Kiến nghị.

Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo của dự án, chủ đầu tư tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm đối với các nội dung sau:

- Thực hiện đầy đủ các văn bản của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến dự án; tuân thủ quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan.

- Chỉ được khởi công xây dựng công trình khi bảo đảm đủ điều kiện khởi công theo quy định tại Điều 48 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15.

- Chủ đầu tư và nhà thầu lập dự án, nhà thầu khảo sát chịu trách nhiệm về tính chính xác và hợp pháp của các số liệu sử dụng trong hồ sơ dự án.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt đến UBND phường Long Hưng để theo dõi, quản lý theo Quyết định số 1344/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền thực

hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực quy hoạch và hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Sau khi nhận các bản vẽ đã đóng dấu thẩm định, chủ đầu tư có trách nhiệm lưu trữ theo quy định của pháp luật và cung cấp kịp thời cho Sở Xây dựng khi có yêu cầu.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi bản chụp định dạng PDF của bản vẽ thiết kế xây dựng đã đóng dấu thẩm định đến Sở Xây dựng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đã đóng dấu thẩm định theo khoản 9 Điều 36 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

Trên đây là Thông báo của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: nhà ở (643 căn) thuộc dự án Khu đô thị Aqua Riverside City tại phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai. Đề nghị chủ đầu tư nghiên cứu, thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTPVHCC thành phố;
- UBND phường Long Hưng;
- Ban Giám đốc;
- Phòng QLCLXD, QLN-TTBDS;
- Lưu: VT, QLHĐ&VLXD (Trung).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thành Phương

PHỤ LỤC I

TỔNG HỢP MẪU NHÀ Ở LIÊN KẾ CÓ SÂN VƯỜN

(Kèm theo Văn bản số /SXD-QLHĐ&VLXD ngày tháng năm 2026 của Sở Xây dựng Đồng Nai)

Ký hiệu lô đất	Mẫu nhà	Diện tích 1 lô đất (m ²)	Số lô	Tổng diện tích lô đất (m ²)	Mật độ xây dựng (%)	Dt xây dựng 1 căn (m ²)	Tổng diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn xd của 1 căn (m ²)			Tổng diện tích sàn xây dựng 1 căn (m ²)	Tổng DT sàn xây dựng (m ²)
								Tầng 1	Tầng 2	Tầng 3		
LÔ T26-1			22	2.775,0	66,1		1.820,0	1.820,0	1.867,8	1.117,6		4.805,6
T26-1 (01)	TH-C1'-D	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
T26-1 (02)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-1 (03)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-1 (04)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-1 (05)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-1 (06)	TH-T2-A-D	140,0	1	140,0	59,3	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-1 (08)	TH-A2	140,0	1	140,0	59,3	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-1 (09)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-1 (10)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-1 (11)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-1 (12)	TH-T2-B-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-1(13)	TH-T1-B	120,0	1	120,0	70,2	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T26-1(14)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-1(15)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-1(16)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-1 (17)	TH-A1	140,0	1	140,0	60,1	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T26-1 (19)	TH-T1-A	140,0	1	140,0	60,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-1(20)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-1(21)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-1(22)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-1(23)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-1 (24)	TH-C1	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
LÔ T26-2			22	2.775,0	66,1		1.820,0	1.820,0	1.867,8	1.117,6		4.805,4
T26-2 (01)	TH-C1-D	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
T26-2 (02)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-2 (03)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-2 (04)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-2 (05)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-2 (06)	TH-T1-A-D	140,0	1	140,0	60,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-2 (08)	TH-A1-D	140,0	1	140,0	60,1	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5

T26-2 (09)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-2 (10)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-2 (11)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T26-2 (12)	TH-T1-B-D	120,0	1	120,0	70,2	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T26-2(13)	TH-T2-B	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-2(14)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-2(15)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-2(16)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-2 (17)	TH-A2	140,0	1	140,0	59,3	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-2 (19)	TH-T2-A	140,0	1	140,0	59,3	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-2(20)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-2(21)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-2(22)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-2(23)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-2 (24)	TH-C1'	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
LÔ T26-3			47	6.222,4	63,4		3.881,1	3.880,9	3.867,5	2.579,1		10.327,4
T26-3 (01)	TH-C2	200,1	1	200,1	44,3	88,7	88,7	88,7	88,3	68,0	245,0	245,0
T26-3 (02)	TH-T3-D	120,7	1	120,7	67,8	81,8	81,8	81,8	79,8	59,1	220,7	220,7
T26-3 (03)	TH-T5	120,5	1	120,5	70,3	84,7	84,7	84,7	82,7	59,0	227,1	227,1
T26-3 (04)	TH-T6-D	120,4	1	120,4	69,7	83,9	83,9	83,9	81,9	61,3	227,1	227,1
T26-3 (05)	TH-T4	120,4	1	120,4	68,1	82,0	82,0	82,0	80,0	61,9	223,9	223,9
T26-3 (06)	TH-T4-D	120,3	1	120,3	68,2	82,0	82,0	82,0	80,0	61,9	223,9	223,9
T26-3 (07)	TH-T4	120,2	1	120,2	68,2	82,0	82,0	82,0	80,0	61,9	223,9	223,9
T26-3 (08)	TH-T3n-D	140,2	1	140,2	58,3	81,8	81,8	81,8	79,8	59,1	220,7	220,7
T26-3 (10)	TH-A3	140,1	1	140,1	58,4	81,8	81,8	81,8	79,9	59,0	220,7	220,7
T26-3 (11)	TH-T3	120,0	1	120,0	68,2	81,8	81,8	81,8	79,8	59,1	220,7	220,7
T26-3 (12)	TH-T3-D	120,0	1	120,0	68,2	81,8	81,8	81,8	79,8	59,1	220,7	220,7
T26-3 (13)	TH-A3	160,0	1	160,0	51,1	81,8	81,8	81,8	79,9	59,0	220,7	220,7
T26-3 (14)	TH-A3-D	160,0	1	160,0	51,1	81,8	81,8	81,8	79,9	59,0	220,7	220,7
T26-3 (15)	TH-T3	120,0	1	120,0	68,2	81,8	81,8	81,8	79,8	59,1	220,7	220,7
T26-3 (16)	TH-T3-D	120,0	1	120,0	68,2	81,8	81,8	81,8	79,8	59,1	220,7	220,7
T26-3 (17)	TH-A3	140,1	1	140,1	58,4	81,8	81,8	81,8	79,9	59,0	220,7	220,7
T26-3 (19)	TH-T3n	140,2	1	140,2	58,3	81,8	81,8	81,8	79,8	59,1	220,7	220,7
T26-3 (20)	TH-T4-D	120,2	1	120,2	68,2	82,0	82,0	82,0	80,0	61,9	223,9	223,9
T26-3 (21)	TH-T4	120,3	1	120,3	68,2	82,0	82,0	82,0	80,0	61,9	223,9	223,9
T26-3 (22)	TH-T4-D	120,4	1	120,4	68,1	82,0	82,0	82,0	80,0	61,9	223,9	223,9
T26-3 (23)	TH-T6	120,4	1	120,4	69,7	83,9	83,9	83,9	81,9	61,3	227,1	227,1
T26-3 (24)	TH-T5-D	120,5	1	120,5	70,3	84,7	84,7	84,7	82,7	59,0	227,1	227,1
T26-3 (25)	TH-T3	120,7	1	120,7	67,8	81,8	81,8	81,8	79,8	59,1	220,7	220,7
T26-3 (26)	TH-T1'	160,0	1	160,0	50,5	80,8	80,8	80,8	78,9	60,9	220,6	220,6
T26-3 (27)	TH-T2-A	178,3	1	178,3	46,6	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0

T26-3 (28)	TH-T2-D	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (29)	TH-T2	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (30)	TH-T2-D	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (31)	TH-T2	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (32)	TH-T2-D	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (33)	TH-A2	142,1	1	142,1	58,4	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (35)	TH-T2-A	142,1	1	142,1	58,4	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (36)	TH-T2-D	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (37)	TH-T2	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (38)	TH-T2-A-D	162,4	1	162,4	51,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (39)	TH-A2-D	162,4	1	162,4	51,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (40)	TH-T2	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (41)	TH-T2-D	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (42)	TH-A2	141,8	1	141,8	58,5	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (44)	TH-T2-A	141,8	1	141,8	58,5	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (45)	TH-T2-D	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (46)	TH-T2	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (47)	TH-T2-D	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (48)	TH-T2	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (49)	TH-T2-D	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (50)	TH-T2	121,8	1	121,8	68,1	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T26-3 (51)	TH-C1'	158,8	1	158,8	47,1	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
LÔ T27-2			76	9.633,7	66,5	6.328,5	6.328,5	6.465,2	3.873,4			16.667,1
T27-2 (01)	TH-C2'-D	217,1	1	217,1	39,9	86,7	86,7	86,7	96,3	59,1	242,1	242,1
T27-2 (02)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (03)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (04)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (05)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (06)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (07)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (08)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (09)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (10)	TH-T2-B-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (11)	TH-T2-B	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (12)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (13)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (14)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (15)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (16)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (17)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (18)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0

T27-2 (19)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (20)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (21)	TH-A2	160,0	1	160,0	51,9	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (22)	TH-A2-D	160,0	1	160,0	51,9	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (23)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (24)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (25)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (26)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (27)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (28)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (29)	TH-A2	140,0	1	140,0	59,3	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (31)	TH-T2-A	140,0	1	140,0	59,3	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (32)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (33)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (34)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (35)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (36)	TH-T2-A-D	160,0	1	160,0	51,9	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-2 (37)	TH-C1-D	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
T27-2 (38)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (39)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (40)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (41)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (42)	TH-C1	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
T27-2 (43)	TH-T1-A	160,0	1	160,0	52,5	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (44)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (45)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (46)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (47)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (48)	TH-T1-A-D	140,0	1	140,0	60,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (50)	TH-A1-D	140,0	1	140,0	60,1	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T27-2 (51)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (52)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (53)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (54)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (55)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (56)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (57)	TH-A1	160,0	1	160,0	52,6	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T27-2 (58)	TH-A1-D	160,0	1	160,0	52,6	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T27-2 (59)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (60)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (61)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3

T27-2 (62)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (63)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (64)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (65)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (66)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (67)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (68)	TH-T1-B-D	120,0	1	120,0	70,2	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T27-2 (69)	TH-T1-B	120,0	1	120,0	70,2	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T27-2 (70)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (71)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (72)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (73)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (74)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (75)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (76)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2 (77)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-2(78)	TH-C1a	161,6	1	161,6	47,8	77,2	77,2	77,2	82,7	50,7	210,6	210,6
LÔ T27-3			76	9.645,8	66,5	6.328,3	6.328,3	6.465,2	3.873,4			16.666,9
T27-3 (01)	TH-C1a-D	195,5	1	195,5	39,5	77,2	77,2	77,2	82,7	50,7	210,6	210,6
T27-3 (02)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (03)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (04)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (05)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (06)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (07)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (08)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (09)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (10)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (11)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (12)	TH-T1-B-D	120,0	1	120,0	70,2	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T27-3 (13)	TH-A1-D	120,0	1	120,0	70,2	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T27-3 (14)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (15)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (16)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (17)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (18)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (19)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (20)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (21)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (22)	TH-A1	160,0	1	160,0	52,6	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T27-3 (24)	TH-T1-A	160,0	1	160,0	52,5	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3

T27-3 (25)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (26)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (27)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (28)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (29)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (30)	TH-A1	140,0	1	140,0	60,1	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T27-3 (32)	TH-T1-A	140,0	1	140,0	60,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (33)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (34)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (35)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (36)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (37)	TH-T1-A-D	160,0	1	160,0	52,5	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (38)	TH-C1-D	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
T27-3 (39)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (40)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (41)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (42)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-3 (43)	TH-C1	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
T27-3 (44)	TH-T2-A	160,0	1	160,0	51,9	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (45)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (46)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (47)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (48)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (49)	TH-T2-A	140,0	1	140,0	59,3	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (51)	TH-A2-D	140,0	1	140,0	59,3	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (52)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (53)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (54)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (55)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (56)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (57)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (58)	TH-A2	160,0	1	160,0	51,9	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (60)	TH-A2-D	160,0	1	160,0	51,9	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (61)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (62)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (63)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (64)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (65)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (66)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (67)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (68)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0

T27-3 (69)	TH-A2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (70)	TH-A2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (71)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (72)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (73)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (74)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (75)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (76)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (77)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (78)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (79)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-3 (80)	TH-C2'	195,3	1	195,3	44	86,7	86,7	86,7	96,3	59,1	242,1	242,1
LỖ T27-4			34	4.430,0	64,2	2.804,4	2.804,4	2.886,6	1.727,7			7.418,7
T27-4 (01)	TH-C1'	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
T27-4 (02)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (03)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (04)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (05)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (06)	TH-C1'-D	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
T27-4 (07)	TH-T2-A-D	160,0	1	160,0	51,9	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (08)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (09)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (10)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (11)	TH-A2-D	140,0	1	140,0	59,3	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (13)	TH-T2-A-D	140,0	1	140,0	59,3	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (14)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (15)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (16)	TH-T2	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (17)	TH-T2-D	120,0	1	120,0	69,2	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (18)	TH-T2-A	160,0	1	160,0	51,9	83,0	83,0	83,0	84,0	49,0	216,0	216,0
T27-4 (19)	TH-C1	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
T27-4 (20)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (21)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (22)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (23)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (24)	TH-C1-D	147,5	1	147,5	50,7	74,8	74,8	74,8	84,9	51,3	211,0	211,0
T27-4 (25)	TH-T1-A-D	160,0	1	160,0	52,5	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (26)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (27)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (28)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (29)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3

T27-4 (30)	TH-T1-A	140,0	1	140,0	60,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (32)	TH-A1	140,0	1	140,0	60,1	84,2	84,2	84,2	85,8	52,5	222,5	222,5
T27-4 (33)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (34)	TH-T1	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (35)	TH-T1-D	120,0	1	120,0	70,0	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
T27-4 (36)	TH-T1-A	160,0	1	160,0	52,5	84,0	84,0	84,0	85,8	52,5	222,3	222,3
TỔNG CỘNG			277	35.481,9			22.982,4	22.982,1	23.420,0	14.288,8		60.691,1

PHỤ LỤC II

TỔNG HỢP MẪU NHÀ Ở BIỆT THỰ SONG LẬP

(Kèm theo Văn bản số /SXD-QLHĐ&VLXD ngày tháng năm 2026 của Sở Xây dựng Đồng Nai).

Ký hiệu lô đất	Mẫu nhà	Diện tích 1 lô đất (m ²)	Số lô	Tổng diện tích lô đất (m ²)	Mật độ xây dựng (%)	DT xây dựng 1 căn (m ²)	Tổng diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn XD của 1 căn (m ²)			Tổng DT sàn xây dựng 1 căn (m ²)	Tổng DT sàn xây dựng (m ²)
								Tầng 1	Tầng 2	Tầng 3		
LÔ SV6-1			23	4.819,6	49,7		2.387,0	2.387,0	2.330,5	1.573,4		6.290,8
SV6-1 (15)	SV-S6	191,5	1	191,5	49,1	94,1	94,1	94,1	96,5	79,4	270,0	270,0
SV6-1 (16)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (17)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (18)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (19)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (20)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (21)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (22)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (23)	SV-T1-D	214,1	1	214,1	48,7	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (24)	SV-S9	259,2	1	259,2	40,8	105,7	105,7	105,7	102,0	69,2	276,9	276,9
SV6-1 (25)	SV-S10	210,6	1	210,6	48,7	102,5	102,5	102,5	100,5	69,8	272,8	272,8
SV6-1 (26)	SV-S9	210,6	1	210,6	50,2	105,7	105,7	105,7	102,0	69,2	276,9	276,9
SV6-1 (27)	SV-S10	210,6	1	210,6	48,7	102,5	102,5	102,5	100,5	69,8	272,8	272,8
SV6-1 (28)	SV-T1-D	210,6	1	210,6	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (31)	SV-T1	210,6	1	210,6	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (30)	SV-T1-D	210,6	1	210,6	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (31)	SV-T1	210,6	1	210,6	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (32)	SV-T1-D	210,7	1	210,7	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (33)	SV-T1	210,7	1	210,7	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-1 (34)	SV-S10-D	210,7	1	210,7	48,6	102,5	102,5	102,5	100,5	69,8	272,8	272,8
SV6-1 (35)	SV-S9-D	210,7	1	210,7	50,2	105,7	105,7	105,7	102,0	69,2	276,9	276,9
SV6-1 (36)	SV-S10-D	210,8	1	210,8	48,6	102,5	102,5	102,5	100,5	69,8	272,8	272,8
SV6-1 (37)	SV-S9-D	227,0	1	227,0	46,6	105,7	105,7	105,7	102,0	69,2	276,9	276,9
LÔ SV6-2			15	3.144,4	49,1		1.544,4	1.544,4	1.514,8	1.019,1		4.078,3
SV6-2(16)	SV-T2-D	227,6	1	227,6	45,7	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-2 (17)	SV-S11-D	210,8	1	210,8	49,1	103,5	103,5	103,5	100,5	71,0	275,0	275,0
SV6-2 (18)	SV-S12-D	210,7	1	210,7	47,7	100,5	100,5	100,5	98,6	68,5	267,6	267,6
SV6-2 (19)	SV-T2-D	210,7	1	210,7	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-2 (20)	SV-T2	210,7	1	210,7	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-2 (21)	SV-T2-D	210,6	1	210,6	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0

SV6-2 (22)	SV-T2	210,1	1	210,1	49,5	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-2 (23)	SV-T2-D	210,6	1	210,6	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-2 (24)	SV-T2	210,2	1	210,2	49,4	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-2 (25)	SV-T2-D	208,7	1	208,7	49,8	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-2 (26)	SV-T2	207,8	1	207,8	50,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-2 (27)	SV-S12	206,5	1	206,5	48,7	100,5	100,5	100,5	98,6	68,5	267,6	267,6
SV6-2 (28)	SV-S11	205,1	1	205,1	50,5	103,5	103,5	103,5	100,5	71,0	275,0	275,0
SV6-2 (29)	SV-S12	203,1	1	203,1	49,5	100,5	100,5	100,5	98,6	68,5	267,6	267,6
SV6-2 (30)	SV-S13	201,2	1	201,2	50,1	100,8	100,8	100,8	99,1	68,6	268,5	268,5
LỖ SV6-3			8	1.741,5	48,3		832,8	832,8	815,2	536,0		2.184,0
SV6-3(01)	SV-T2-D	203,0	1	203,0	51,2	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-3(02)	SV-T2	203,0	1	203,0	51,2	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-3(03)	SV-T2-D	203,0	1	203,0	51,2	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-3 (04)	SV-T2	234,1	1	234,1	44,4	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-3 (05)	SV-T1-D	271,0	1	271,0	38,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-3 (06)	SV-T1	209,1	1	209,1	49,9	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-3 (07)	SV-T1-D	209,1	1	209,1	49,9	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-3 (08)	SV-T1	209,1	1	209,1	49,9	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
LỖ SV6-4			46	9.873,8	48,6		4.741,0	4.741,0	4.637,4	3.139,4		12.517,8
SV6-4 (01)	SV-T2-D	305,0	1	305,0	34,1	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (02)	SV-T2	210,8	1	210,8	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (03)	SV-T2-D	210,8	1	210,8	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (04)	SV-T2	210,8	1	210,8	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (05)	SV-T2-D	210,8	1	210,8	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (06)	SV-T2	210,8	1	210,8	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (07)	SV-T2-D	210,8	1	210,8	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (08)	SV-T2	210,8	1	210,8	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (09)	SV-T2-D	210,8	1	210,8	49,3	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (10)	SV-T2	223,3	1	223,3	46,5	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (11)	SV-T1-D	223,3	1	223,3	46,7	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (12)	SV-T1	210,8	1	210,8	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (13)	SV-T1-D	210,8	1	210,8	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (14)	SV-T1	210,8	1	210,8	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (15)	SV-T1-D	210,8	1	210,8	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (16)	SV-T1	210,8	1	210,8	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (17)	SV-T1-D	210,8	1	210,8	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (18)	SV-T1	210,8	1	210,8	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (19)	SV-T1-D	210,8	1	210,8	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (20)	SV-T1	210,8	1	210,8	49,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (21)	SV-S5	275,4	1	275,4	36,6	100,7	100,7	100,7	100,3	69,0	270,0	270,0
SV6-4 (22)	SV-S5	343,3	1	343,3	29,3	100,7	100,7	100,7	100,3	69,0	270,0	270,0

SV6-4 (23)	SV-S8	207,0	1	207,0	49,2	101,8	101,8	101,8	99,2	69,0	270,0	270,0
SV6-4 (24)	SV-S7	204,7	1	204,7	49,4	101,1	101,1	101,1	99,0	71,7	271,7	271,7
SV6-4 (25)	SV-S8	202,8	1	202,8	50,2	101,8	101,8	101,8	99,2	69,0	270,0	270,0
SV6-4 (26)	SV-S7	201,5	1	201,5	50,2	101,1	101,1	101,1	99,0	71,7	271,7	271,7
SV6-4 (27)	SV-T1-D	200,6	1	200,6	52,0	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (28)	SV-T1	200,1	1	200,1	52,1	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (29)	SV-T1-D	200,1	1	200,1	52,1	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (30)	SV-T1	200,4	1	200,4	52,0	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (31)	SV-S7-D	201,3	1	201,3	50,2	101,1	101,1	101,1	99,0	71,7	271,7	271,7
SV6-4 (32)	SV-S8-D	202,6	1	202,6	50,2	101,8	101,8	101,8	99,2	69,0	270,0	270,0
SV6-4 (33)	SV-S7-D	204,3	1	204,3	49,5	101,1	101,1	101,1	99,0	71,7	271,7	271,7
SV6-4 (34)	SV-S8-D	206,6	1	206,6	49,3	101,8	101,8	101,8	99,2	69,0	270,0	270,0
SV6-4 (35)	SV-S8	206,6	1	206,6	49,3	101,8	101,8	101,8	99,2	69,0	270,0	270,0
SV6-4 (36)	SV-S7	204,3	1	204,3	49,5	101,1	101,1	101,1	99,0	71,7	271,7	271,7
SV6-4 (37)	SV-S8	202,6	1	202,6	50,2	101,8	101,8	101,8	99,2	69,0	270,0	270,0
SV6-4 (38)	SV-S7	201,3	1	201,3	50,2	101,1	101,1	101,1	99,0	71,7	271,7	271,7
SV6-4 (39)	SV-T1-D	200,4	1	200,4	52,0	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (40)	SV-T1	200,1	1	200,1	52,1	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (41)	SV-T1-D	200,1	1	200,1	52,1	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (42)	SV-T1	200,6	1	200,6	52,0	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV6-4 (43)	SV-S7-D	201,5	1	201,5	50,2	101,1	101,1	101,1	99,0	71,7	271,7	271,7
SV6-4 (44)	SV-S8-D	202,8	1	202,8	50,2	101,8	101,8	101,8	99,2	69,0	270,0	270,0
SV6-4 (45)	SV-S7-D	204,7	1	204,7	49,4	101,1	101,1	101,1	99,0	71,7	271,7	271,7
SV6-4 (46)	SV-S8-D	262,9	1	262,9	38,7	101,8	101,8	101,8	99,2	69,0	270,0	270,0
LÔ SV7-1			48	9.900,3	50,7		4.996,8	4.996,8	4.891,2	3.216,0		13.104,0
SV7-1 (01)	SV-T2-D	277,0	1	277,0	37,5	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (02)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (03)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (04)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (05)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (06)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (07)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (08)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (09)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (10)	SV-T2	222,8	1	222,8	46,6	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (11)	SV-T2-D	222,8	1	222,8	46,6	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (12)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (13)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (14)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (15)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (16)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0

SV7-1 (17)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (18)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (19)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (20)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (21)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (22)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (23)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (24)	SV-T2	227,5	1	227,5	45,7	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (25)	SV-T1-D	227,5	1	227,5	45,8	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (26)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (27)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (28)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (29)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (30)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (31)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (32)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (33)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (34)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (35)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (36)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (37)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (38)	SV-T1	242,6	1	242,6	43,0	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (39)	SV-T1-D	242,6	1	242,6	43,0	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (40)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (41)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (42)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (43)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (44)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (45)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (46)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (47)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-1 (48)	SV-T1	237,5	1	237,5	43,9	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
LÔ SV7-2			48	9.899,8	50,7		4.996,8	4.996,8	4.891,2	3.216,0		13.104,0
SV7-2 (01)	SV-T2-D	277,0	1	277,0	37,5	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (02)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (03)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (04)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (05)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (06)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (07)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (08)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0

SV7-2 (09)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (10)	SV-T2	222,6	1	222,6	46,7	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (11)	SV-T2-D	222,8	1	222,8	46,6	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (12)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (13)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (14)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (15)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (16)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (17)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (18)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (19)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (20)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (21)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (22)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (23)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (24)	SV-T2	227,5	1	227,5	45,7	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (25)	SV-T1-D	227,5	1	227,5	45,8	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (26)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (27)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (28)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (29)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (30)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (31)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (32)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (33)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (34)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (35)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (36)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (37)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (38)	SV-T1	242,6	1	242,6	43,0	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (39)	SV-T1-D	242,3	1	242,3	43,0	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (40)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (41)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (42)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (43)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (44)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (45)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (46)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2 (47)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-2(48)	SV-T1	237,5	1	237,5	43,9	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
LÔ SV7-3			13	2.750,5	49,2		1.339,1	1.339,08	1.319,3	884,6		3.543,0

SV7-3 (01)	SV-T1-D	239,3	1	239,3	43,6	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-3 (02)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-3 (03)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-3 (04)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-3 (05)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-3 (06)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-3 (07)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-3 (08)	SV-S4	264,7	1	264,7	38,6	102,2	102,2	102,2	103,6	64,2	270,0	270,0
SV7-3 (09)	SV-S3	201,8	1	201,8	46,7	94,3	94,3	94,3	98,7	77,0	270,0	270,0
SV7-3 (10)	SV-T2'-D	187,9	1	187,9	53,6	100,8	100,8	100,8	98,8	73,4	273,0	273,0
SV7-3 (11)	SV-T2	199,0	1	199,0	52,2	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-3 (12)	SV-T2-D	203,7	1	203,7	51,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-3 (13)	SV-T2	254,1	1	254,1	40,9	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
LÔ SV7-4			45	9.419,5	49,8		4.667,0	4.667,0	4.580,4	3.031,5		12.279,0
SV7-4 (01)	SV-T1-D	278,5	1	278,5	37,5	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (02)	SV-T1	211,7	1	211,7	49,3	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (03)	SV-T1-D	212,2	1	212,2	49,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (04)	SV-T1	211,9	1	211,9	49,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (05)	SV-T1-D	217,6	1	217,6	47,9	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (06)	SV-T1	215,4	1	215,4	48,4	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (07)	SV-T1-D	200,6	1	200,6	52,0	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (08)	SV-T1	200,4	1	200,4	52,0	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (09)	SV-T1-D	200,2	1	200,2	52,1	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (10)	SV-T1	200,1	1	200,1	52,1	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (11)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (12)	SV-T1	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (13)	SV-T1-D	200,0	1	200,0	52,2	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (14)	SV-T1	200,1	1	200,1	52,1	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (15)	SV-T1-D	200,3	1	200,3	52,1	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (16)	SV-T1	200,5	1	200,5	52,0	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (17)	SV-T1-D	220,0	1	220,0	47,4	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (18)	SV-T1	221,4	1	221,4	47,1	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (19)	SV-T1-D	200,1	1	200,1	52,1	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (20)	SV-T1	197,8	1	197,8	52,7	104,3	104,3	104,3	101,7	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (21)	SV-S2	219,3	1	219,3	40,8	89,5	89,5	89,5	94,3	86,1	270,0	270,0
SV7-4 (22)	SV-S1	239,7	1	239,7	43,8	104,9	104,9	104,9	107,1	58,0	270,0	270,0
SV7-4 (23)	SV-T2	200,4	1	200,4	51,8	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (24)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (25)	SV-T2	200,3	1	200,3	51,9	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (26)	SV-T2-D	233,3	1	233,3	44,5	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (27)	SV-T2	203,6	1	203,6	51,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0

SV7-4 (28)	SV-T2-D	203,3	1	203,3	51,1	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (29)	SV-T2	212,7	1	212,7	48,8	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (30)	SV-T2-D	200,3	1	200,3	51,9	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (31)	SV-T2	200,1	1	200,1	51,9	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (32)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (33)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (34)	SV-T2-D	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (35)	SV-T2	200,1	1	200,1	51,9	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (36)	SV-T2-D	200,2	1	200,2	51,9	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (37)	SV-T2	200,4	1	200,4	51,8	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (38)	SV-T2-D	214,1	1	214,1	48,5	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (39)	SV-T2	203,4	1	203,4	51,1	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (40)	SV-T2-D	213,1	1	213,1	48,8	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (41)	SV-T2	228,1	1	228,1	45,6	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (42)	SV-T2-D	200,3	1	200,3	51,9	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (43)	SV-T2	200,0	1	200,0	52,0	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (44)	SV-T2-D	200,3	1	200,3	51,9	103,9	103,9	103,9	102,1	67,0	273,0	273,0
SV7-4 (45)	SV-T2'	257,7	1	257,7	39,1	100,8	100,8	100,8	98,8	73,4	273,0	273,0
TỔNG CỘNG			246,0	51.549,4			25.504,9	25.504,9	24.980,0	16.616,1		67.101,0

PHỤ LỤC III
TỔNG HỢP MẪU NHÀ Ở SONG LẬP THƯỜNG MẠI

(Kèm theo Văn bản số /SXD-QLHĐ&VLXD ngày tháng năm 2026 của Sở Xây dựng Đồng Nai).

Ký hiệu lô đất	Mẫu nhà	Diện tích 1 lô đất (m ²)	Số lô	Tổng diện tích lô đất (m ²)	Mật độ xây dựng (%)	Diện tích XD 1 căn (m ²)	Tổng diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn xd của 1 căn (m ²)			Tổng DT sàn XD 1 căn (m ²)	Tổng diện tích sàn xây dựng (m ²)
								Tầng 1	Tầng 2	Tầng 3		
LÔ SV6-1			14	2.881,4	49,1		1.414,0	1.414,0	1.400,0	1.008,0		3.822,0
SV6-1 (01)	SH-T1-D	219,0	1	219,0	46,1	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (02)	SH-T1	203,6	1	203,6	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (03)	SH-T1-D	203,6	1	203,6	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (04)	SH-T1	203,6	1	203,6	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (05)	SH-T1-D	203,6	1	203,6	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (06)	SH-T1	203,6	1	203,6	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (07)	SH-T1-D	203,5	1	203,5	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (08)	SH-T1	203,5	1	203,5	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (09)	SH-T1-D	203,5	1	203,5	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (10)	SH-T1	203,5	1	203,5	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (11)	SH-T1-D	203,5	1	203,5	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (12)	SH-T1	203,5	1	203,5	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (13)	SH-T1-D	203,6	1	203,6	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-1 (14)	SH-T1	219,8	1	219,8	46,0	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
LÔ SV6-2			15	3.064,8	49,4		1.515,0	1.515,0	1.500,0	1.080,0		4.095,0
SV6-2 (01)	SH-T1-D	202,9	1	202,9	49,8	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (02)	SH-T1	202,9	1	202,9	49,8	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (03)	SH-T1-D	203,0	1	203,0	49,8	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (04)	SH-T1	203,0	1	203,0	49,8	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (05)	SH-T1-D	203,1	1	203,1	49,7	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (06)	SH-T1	203,1	1	203,1	49,7	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (07)	SH-T1-D	203,2	1	203,2	49,7	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (08)	SH-T1	203,3	1	203,3	49,7	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (09)	SH-T1-D	203,3	1	203,3	49,7	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (10)	SH-T1	203,4	1	203,4	49,7	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2(11)	SH-T1-D	203,5	1	203,5	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (12)	SH-T1	203,6	1	203,6	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (13)	SH-T1-D	203,7	1	203,7	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (14)	SH-T1	203,7	1	203,7	49,6	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
SV6-2 (15)	SH-T1	219,1	1	219,1	46,1	101,0	101,0	101,0	100,0	72,0	273,0	273
TỔNG CỘNG			29	5.946,2				2.929,0	2.900,0	2.088,0		7.917,0

PHỤ LỤC IV
TỔNG HỢP MẪU NHÀ Ở BIỆT THỰ ĐƠN LẬP

(Kèm theo Văn bản số /SXD-QLHĐ&VLXD ngày tháng năm 2026 của Sở Xây dựng Đồng Nai).

Ký hiệu lô đất	Mẫu nhà	Diện tích 1 lô đất (m ²)	Số lô	Tổng diện tích lô đất (m ²)	Mật độ xây dựng (%)	Dt xây dựng 1 căn (m ²)	Tổng diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn xd của 1 căn (m ²)			Tổng diện tích sàn xây dựng 1 căn (m ²)	Tổng dt sàn xây dựng (m ²)
								Tầng 1	Tầng 2	Tầng 3		
LÔ GV6-4			15	5.612,4	31,6		1.734,0	1.734,0	1.774,2	1.190,3		4.698,5
GV6-4 (01)	GV-T1-D	351,3	1	351,3	32,5	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (02)	GV-T1-D	351,0	1	351,0	32,5	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (03)	GV-T1-D	350,8	1	350,8	32,6	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (04)	GV-T1-D	350,6	1	350,6	32,6	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (05)	GV-T1-D	350,4	1	350,4	32,6	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (06)	GV-T1-D	350,2	1	350,2	32,6	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (07)	GV-T1-D	349,3	1	349,3	32,7	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (08)	GV-T1-D	349,0	1	349,0	32,7	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (09)	GV-T1-D	349,9	1	349,9	32,6	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (10)	GV-T1-D	352,1	1	352,1	32,4	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (11)	GV-T1-D	353,4	1	353,4	32,3	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (12)	GV-T1-D	351,3	1	351,3	32,5	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (13)	GV-T1-D	350,5	1	350,5	32,6	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (14)	GV-T1-D	375,9	1	375,9	30,4	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV6-4 (15)	GV-S4	676,7	1	676,7	20,0	135,2	135,2	135,2	143,2	73,1	351,5	351,5
LÔ GV7-08			17	5.842,7	33,7		1.943,1	1.943,1	2.004,3	1.331,1		5.278,5
GV7-08 (01)	GV-T2-D	348,6	1	348,6	32,8	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (02)	GV-T2-D	329,8	1	329,8	34,7	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (03)	GV-T2-D	329,8	1	329,8	34,7	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (04)	GV-T2-D	329,8	1	329,8	34,7	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (05)	GV-T2-D	329,8	1	329,8	34,7	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (06)	GV-T2-D	327,9	1	327,9	34,9	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (07)	GV-T2-D	324,2	1	324,2	35,3	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (08)	GV-T2-D	320,4	1	320,4	35,7	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (09)	GV-T2-D	316,7	1	316,7	36,1	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (10)	GV-T2-D	334,4	1	334,4	34,2	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (11)	GV-T2-D	312,5	1	312,5	36,6	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (12)	GV-T2-D	319,5	1	319,5	35,8	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (13)	GV-T2-D	326,4	1	326,4	35,0	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (14)	GV-T2-D	333,3	1	333,3	34,3	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5

GV7-08 (15)	GV-T2-D	340,3	1	340,3	33,6	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (16)	GV-T2	525,6	1	525,6	21,7	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-08 (17)	GV-T2	393,7	1	393,7	29,0	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
LÔ GV7-09			12	4.140,0	5,5		1.370,4	1.370,4	1.398,0	957,6		3.726,0
GV7-09 (01)	GV-T1-D	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-09 (02)	GV-T1	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-09 (03)	GV-T1	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-09 (04)	GV-T1	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-09 (05)	GV-T1	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-09 (06)	GV-T1	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-09 (07)	GV-T1	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-09 (08)	GV-T1	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-09 (09)	GV-T1	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-09 (10)	GV-T1	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-09 (11)	GV-T1	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-09 (12)	GV-T1	345,0	1	345,0	33,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
LÔ GV7-12			8	3.555,2	28,9		978,4	978,4	992,6	731,2		2.702,2
GV7-12 (01)	GV-T1-D	400,9	1	400,9	28,5	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-12 (02)	GV-T1	420,6	1	420,6	27,2	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-12 (03)	GV-S2-D	726,3	1	726,3	20,2	146,4	146,4	146,4	144,0	129,2	419,6	419,6
GV7-12 (04)	GV-S2	622,5	1	622,5	23,5	146,4	146,4	146,4	144,0	129,2	419,6	419,6
GV7-12 (05)	GV-T2-D	350,4	1	350,4	32,6	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-12 (06)	GV-T2	345,0	1	345,0	33,1	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-12 (07)	GV-T2	345,0	1	345,0	33,1	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-12 (08)	GV-T2	344,5	1	344,5	33,2	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
LÔ GV7-13			8	3.261,1	28,0		913,6	913,6	932,0	638,4		2.484,0
GV7-13 (01)	GV-T1-D	419,3	1	419,3	27,2	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-13 (02)	GV-T1-D	422,5	1	422,5	27,0	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-13 (03)	GV-T1-D	422,1	1	422,1	27,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-13 (04)	GV-T1-D	410,4	1	410,4	27,8	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-13 (05)	GV-T1-D	398,0	1	398,0	28,7	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-13 (06)	GV-T1-D	392,8	1	392,8	29,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-13 (07)	GV-T1-D	398,0	1	398,0	28,7	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-13 (08)	GV-T1	398,0	1	398,0	28,7	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
LÔ GV7-14			8	3.152,6	29,0		914,4	914,4	943,2	626,4		2.484,0
GV7-14 (01)	GV-T2-D	385,3	1	385,3	29,7	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-14 (02)	GV-T2-D	382,8	1	382,8	29,9	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-14 (03)	GV-T2-D	385,8	1	385,8	29,6	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-14 (04)	GV-T2-D	391,4	1	391,4	29,2	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-14 (05)	GV-T2-D	393,5	1	393,5	29,0	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-14 (06)	GV-T2-D	396,5	1	396,5	28,8	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5

GV7-14 (07)	GV-T2-D	405,1	1	405,1	28,2	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-14 (08)	GV-T2	412,2	1	412,2	27,7	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
LÔ GV7-15			16	5.613,6	32,5		1.818,3	1.818,3	1.860,3	1.333,4		5.012,0
GV7-15 (01)	GV-S1	321,0	1	321,0	32,4	103,9	103,9	103,9	109,1	97,0	310,0	310,0
GV7-15 (02)	GV-S1	331,8	1	331,8	31,3	103,9	103,9	103,9	109,1	97,0	310,0	310,0
GV7-15 (03)	GV-S1	290,8	1	290,8	35,7	103,9	103,9	103,9	109,1	97,0	310,0	310,0
GV7-15 (04)	GV-T1	303,7	1	303,7	37,6	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15(05)	GV-T1	316,6	1	316,6	36,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15 (06)	GV-T1	356,0	1	356,0	32,1	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15 (07)	GV-T1	354,7	1	354,7	32,2	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15 (08)	GV-T1	364,5	1	364,5	31,3	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15 (09)	GV-T1	354,5	1	354,5	32,2	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15 (10)	GV-T1	374,4	1	374,4	30,5	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15 (11)	GV-T1	375,0	1	375,0	30,5	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15 (12)	GV-T1	375,0	1	375,0	30,5	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15 (13)	GV-T1	375,0	1	375,0	30,5	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15 (14)	GV-T1	375,0	1	375,0	30,5	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15 (15)	GV-T1	375,0	1	375,0	30,5	114,2	114,2	114,2	116,5	79,8	310,5	310,5
GV7-15 (16)	GV-S3	370,6	1	370,6	36,8	136,2	136,2	136,2	135,0	84,8	356,0	356,0
LÔ GV7-16			7	2.483,0	32,7		800,1	800,1	825,3	548,1		2.173,5
GV7-16 (01)	GV-T2-D	467,2	1	467,2	24,5	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-16 (02)	GV-T2-D	345,1	1	345,1	33,1	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-16 (03)	GV-T2-D	333,1	1	333,1	34,3	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-16(04)	GV-T2-D	327,4	1	327,4	34,9	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-16(05)	GV-T2-D	321,7	1	321,7	35,5	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-16 (06)	GV-T2-D	316,0	1	316,0	36,2	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
GV7-16 (07)	GV-T2	372,5	1	372,5	30,7	114,3	114,3	114,3	117,9	78,3	310,5	310,5
TỔNG CỘNG			91	33.660,6			10.472,3	10.472,3	10.729,9	7.356,5		28.558,7